NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

PHẠM THỊ HUYỀN TRANG
Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

Nhận bài ngày 10/4/2025. Sửa chữa xong 20/4/2025. Duyệt đăng 09/5/2025.

Abstract

Physical education plays an essential role in enhancing students' physical health, resilience, and determination to overcome challenges. Using standard scientific research methods in the field of physical training and sports, this study identifies and develops solutions that are both scientifically grounded and tailored to the specific conditions of the Central University of Art Education. These solutions aim to improve the overall quality and effectiveness of physical education for students at the university.

Keywords: *Solution, effectiveness, physical education, students, Central University of Art Education..*

1. Đặt vấn đề

Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Nghệ thuật Trung ương là cơ sở đào tạo giáo dục nghề nghiệp công lập, có lịch sử hình thành và phát triển [1]. Trong những năm qua nhà trường đã tiến hành đổi mới hình thức tổ chức, quản lý, phương pháp dạy và học các môn học nói chung, môn Giáo dục thể chất (GDTC) nói riêng đã và đang đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, qua kinh nghiệm công tác tại trường chúng tôi nhận thấy việc nâng cao thể chất cho sinh viên (SV) còn có những hạn chế như cơ sở vật chất còn lạc hậu, xuống cấp, trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy và học tập còn thiếu và chất lượng chưa tốt, SV còn chưa chú trọng môn học, tố chất thể lực chung còn yếu dẫn tới không hoàn thành chỉ tiêu đề ra của môn học. Điều này làm ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV nói chung và kết quả môn học GDTC nói riêng. Đó là những vấn đề làm ảnh hưởng đến chất lượng GDTC cần phải có biện pháp khắc phục. Muốn thay đổi được điều này cần xây dựng biện pháp hợp lý để khắc phục những tồn tại, khó khăn, tạo tiền đề gây hứng thú về tâm lý của SV đối với quá trình nâng cao thể chất. Vì vậy, nâng cao chất lượng môn GDTC cho SV nói chung, SV Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương nói riêng là một yêu cầu tất yếu.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công tác giáo dục thể chất tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

Để xác định được các yếu tố chính ảnh hưởng tới hiệu quả GDTC tại Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương tác giả tiến hành phỏng vấn các giảng viên (GV) trực tiếp giảng dạy môn GDTC, cán bộ quản lý cấp khoa, trường, thông qua các mức độ đối với những yếu tố ảnh hưởng. Kết quả trình bày tại bảng 1.

TT	Nội dung	Trả lời	
		n	%
1	Nhận thức về vị trí, vai trò của GDTC trong cán bộ quản lý, GV và SV nhà trường	29	96.67
2	Cơ sở vật chất, sân bãi dụng cụ dành cho GDTC	24	83.33
3	Chất lượng và số lượng đội ngũ GV GDTC	25	80.00
4	Chế độ, chính sách dành cho những người làm công tác GDTC trong nhà trường	26	86.67

Email: huyentranghy28@gmail.com

5	Nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy môn học	27	90.00
6	Công tác hướng dẫn TDTT ngoại khóa cho SV	28	93.33
7	Kinh phí dành cho các hoạt động tập luyện và thi đấu TDTT	26	86.67

Bảng 1: Yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả công tác GDTC (n=30)

Thông qua bảng 1 cho thấy, các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công tác GDTC tại Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương cụ thể như sau: Nhận thức về vị trí, vai trò của GDTC trong cán bộ quản lý, GV, SV (96.67%); Công tác hướng dẫn TDTT ngoại khóa cho SV (93.33%); Nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy môn học (90.0%); Chế độ, chính sách dành cho những người làm công tác GDTC trong nhà trường (86.67%); Kinh phí dành cho các hoạt động tập luyện và thi đấu TDTT (86.67%); Cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ dành cho GDTC (83.33%); Chất lượng và số lượng đội ngũ GV GDTC (80.0%). Yếu tố cơ sở vật chất, các trang thiết bị, dụng cụ, sân bãi... phục vụ công tác giảng dạy và tập luyện là điều kiện quan trọng và cần thiết để nâng cao chất lượng đào tạo. Số lượng, chất lượng dụng cụ cũng như mặt bằng diện tích các sân tập phải đảm bảo đủ không gian, thời gian... để SV có thể tập luyện không những trong các giờ chính khóa mà còn có thể tập luyện ngoại khóa. Do SV phải học tập môn GDTC cũng như các hoạt động TDTT ngoại khóa đều ở Khoa Giáo dục Đại cương nên việc đánh giá thực trạng cơ sở vật chất nhà trường đã tiến hành điều tra sân bãi, dụng cụ học tập. Kết quả thu được trình bày ở bảng 2.

TT	Cơ sở vật chất	Số lượng	Chất lượng
1	Sân Điền kinh (400m)	1	Tốt
2	Đường chạy ngắn (100m)	2	Khá
3	Hố nhảy cao - xa	7	Khá
4	Sân Bóng chuyền	4	Khá
5	Sân Bóng đá (sân 7 người)	2	Trung bình
6	Sân bóng rổ	2	Trung bình
7	Nhà tập, thi đấu	2	Tốt
8	Xà lệch	3	Trung bình
9	Xà kép	4	Trung bình
10	Đồng hồ bấm giây	6	Khá
11	Bóng các loại	250	Khá

Bảng 2: Thực trạng cơ sở vật chất, sân bãi phục vụ giảng dạy môn GDTC và tập luyện TDTT

Kết quả thu được ở bảng 2 cho thấy, sân bãi dụng cụ phục vụ công tác giảng dạy môn GDTC và hoạt động TDTT còn thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng chỉ mới đáp ứng được 50-60% nhu cầu của SV. Các sân bãi, dụng cụ đơn giản như: Sân đẩy tạ, đường chạy, sân đá cầu vẫn còn thiếu so với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo [2]. Đồng thời một số môn có mật độ sử dụng quá cao như: Bóng chuyền, bóng đá... Từ thực tế trên cho thấy, để nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV, bên cạnh việc không ngừng nâng cao chất lượng sân bãi, dụng cụ tập luyện hiện có Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương cần có kế hoạch để quy hoạch xây dựng thêm sân bãi và tăng cường mua sắm trang thiết bị phục vụ giảng dạy và tập luyện (nội khóa và ngoại khóa) cho SV.

Về hình thức tổ chức giảng dạy: Khoa Giáo dục Đại cương, Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương tiến hành tổ chức GDTC cho SV theo hai hình thức nội khóa và ngoại khóa, cụ thể: Nội khóa: Là những buổi tập theo kế hoạch thời khóa biểu của nhà trường, theo quỹ thời gian, chương trình quy định, có quy cách kiểm tra, đánh giá cho điểm. Thực tế quá trình giảng dạy chưa cải tiến được phương pháp tổ chức buổi tập, chưa thay đổi nhiều nội dung, bài tập sinh động, chưa hướng dẫn và tổ chức cho SV tập luyện theo các tiêu chuẩn rèn luyện thể thao; Ngoại khóa: Bao gồm các giờ tự học của SV, các buổi huấn luyện đội tuyển để tham gia các giải ngành ở khu vực và thành phố, tổ chức trọng tài các giải thể thao SV trong toàn trường. Tuy nhiên, hiện nay, các hình thức tổ chức hướng dẫn SV tập luyện để hoàn thiện nội dung học tập chính khóa chưa có, đồng thời chưa phát động được phong trào tự tập luyện của SV theo các nội dung, tiêu chuẩn rèn luyện thể thao.

Qua kết quả phỏng vấn có tỷ lệ chọn rất quan trọng và quan trọng khá cao, đặc biệt là không có lựa chọn nào lựa chọn không quan trọng, chứng tỏ các yếu tố trên có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả công tác GDTC tại nhà trường, từ đó phân tích thực trạng và định hướng tìm ra được nguyên nhân để khắc phục những khó khăn, hạn chế còn tồn tại.

2.2. Lựa chọn và xây dựng nội dung các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất tại Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

2.2.1. Nguyên tắc lựa chọn giải pháp

Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, tác giả tiến hành xác định nguyên tắc để lựa chọn các biện pháp khả thi hay nói cách khác, các nguyên tắc này là căn cứ để lựa chọn và đề xuất các biện pháp. Qua nghiên cứu tác giả đã xác định được các nguyên tắc sau đây làm căn cứ lựa chọn các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho SV. Các nguyên tắc gồm: Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn; Nguyên tắc đảm bảo tính đồng bộ; Nguyên tắc đảm bảo tính ứng dụng; Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học; Nguyên tắc mang tính hiệu quả.

2.2.2. Lựa chọn giải pháp

Qua tham khảo tài liệu, đề tài đã tổng hợp được 5 giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho SV. Để lựa chọn được các giải pháp có hiệu quả nhất, đề tài tiến hành phỏng vấn 34 cán bộ quản lí và GV GDTC của nhà trường. Phiếu phỏng vấn được đánh giá ở ba cấp độ đó là: Mức 1: (rất cần thiết); Mức 2: (cần thiết); Mức 3: (không cần thiết). Kết quả phỏng vấn trình bày tại bảng 3.

TT	Các giải pháp	Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		n	%	n	%	n	%
1	Giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác GDTC trong nhà trường.	34	100	0	0	0	0
2	Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện chuyên môn phục vụ công tác GDTC.	31	91.17	3	8.83	0	0
3	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, GV GDTC.	29	85.29	4	11.76	1	2.94
4	Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù cho công tác GDTC và hoạt động TDTT.	31	91.17	3	8.83	0	0
5	Đổi mới nội dung, chương trình GDTC chính khóa và hoạt động TDTT ngoại khóa.	34	100	0	0.00	0	0.00

Bảng 3: Kết quả phỏng vấn lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho SV (n=34)

Từ kết quả thu được ở bảng 3 cho thấy, cả 5 giải pháp được các cán bộ quản lí và GV GDTC của Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương tán thành cao với kết quả phỏng vấn đạt từ 85.29% đến 100% ở mức rất cần thiết. Theo như nguyên tắc đặt ra, đề tài lựa chọn các giải pháp trên để nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho SV, các giải pháp bao gồm: 1. Giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác GDTC trong nhà trường; 2. Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện chuyên môn phục vụ công tác GDTC; 3. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, GV GDTC; 4. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù cho công tác GDTC và hoạt động TDTT; 5. Đổi mới nội dung, chương trình GDTC chính khóa và hoạt động TDTT ngoại khóa.

2.3. Xây dựng nội dung các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

2.3.1. Giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác giáo dục thể chất trong nhà trường

Mục đích: Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường, các tổ chức đoàn thể, phòng ban, khoa có liên quan đến phong trào TDTT, tuyên truyền nâng cao ý thức học tập môn học GDTC của SV, nhận thức vị trí và vai trò của rèn luyện nâng cao sức khỏe và xây dựng lối sống lành mạnh. Khuyến khích và tạo điều kiện tăng cường các hoạt động TDTT của SV.

Nội dung: Tổ chức, triển khai đa dạng các hình thức tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; các buổi sinh hoạt chung và đặc biệt thông qua các giải thể thao; các tấm gương điển hình về TDTT.

Tổ chức thực hiện: Thường xuyên tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và lợi ích của công tác GDTC cũng như hoạt động TDTT trong các buổi chào cờ, tuần sinh hoạt công dân thông qua các Hội thao, trong các buổi sinh hoạt chung. Thông qua các phương tiện thông tin của nhà trường như: Loa phát thanh, tờ rơi, băng rôn, các bảng tin đào tạo, bảng tin Đoàn - Hội, trên website; Định kỳ

tổ chức các Hội thao, cuộc thi tìm hiểu về TDTT, các hoạt động thể thao cộng đồng (đi bộ đồng hành, chạy việt dã, ngày hội thanh niên khỏe...) cho SV. Qua các hoạt động trên tổ chức hội thảo nói về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác GDTC và lợi ích của tập luyện TDTT; Tổ chức giao lưu với các vận động viên ưu tú, các đội tuyển TDTT đạt thành tích xuất sắc; tuyên dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác GDTC và hoạt động TDTT.

2.3.2. Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện chuyên môn phục vụ công tác giáo dục thể chất

Mục đích: Tăng cường hiệu quả đầu tư và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ TDTT; các điều kiện, phương tiện phục vụ công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Nội dung: Kiểm tra, rà soát, sửa chữa, xây dựng, bổ sung mới cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ TDTT; các điều kiện, phương tiện phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Tổ chức thực hiện: Đầu tư, nâng cấp, xây dựng thêm sân bãi nhằm đa dạng hóa nội dung môn học, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập và rèn luyện cho SV; Thường xuyên tiến hành duy tu, bảo trì, bảo dưỡng để đảm bảo sự an toàn và vệ sinh của cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập và rèn luyện TDTT của SV; Trang bị đầy đủ, mới và hiện đại về dụng cụ và trang thiết bị tập luyện các môn thể thao phù hợp cho SV.

2.3.3. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giảng viên Giáo dục thể chất

Mục đích: Chuẩn hóa đội ngũ GV, cán bộ quản lý GDTC đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chuẩn hóa về trình độ theo đúng qui định.

Nội dung: Tuyển dụng, qui hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giảng dạy GDTC đạt chuẩn theo qui định.

Tổ chức thực hiện: Xây dựng kế hoạch quy hoạch tuyển dụng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, GV GDTC đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chuẩn hoá về trình độ theo đúng qui định; Xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ cho đội ngũ GV, cán bộ quản lý đạt chuẩn theo qui định của Bộ GD&ĐT [3, Điều 70, 77]; Thường xuyên mở lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác GDTC để bồi dưỡng đội ngũ GV, cán bộ quản lý; GV thường xuyên đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động nhận thức của SV, tăng cường phương pháp dạy học tích cực tạo hứng thú thu hút SV, qua đó phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo, năng lực tự học, tự rèn luyện của SV; GV thường xuyên cập nhật được những thông tin, kỷ lục, kỹ thuật thể thao mới nhất phù hợp với đối tượng, với thực tiễn trong bài giảng. Giới thiệu được những tài liệu tham khảo quan trọng cho SV tự học, tự rèn luyện; GV kích thích nhu cầu khơi gợi hứng thú tập luyện TDTT; quan tâm phát hiện và giúp đỡ SV hình thành động cơ, thái độ yêu thích TDTT, qua đó tích cực trong học tập và rèn luyện.

2.3.4. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù cho công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể dục thể thao

Mục đích: Tạo cơ sở pháp lý để các trường thuận lợi trong quản lý, tổ chức, triển khai các hoạt động giảng dạy GDTC; Tạo điều kiện tốt về vật chất và tinh thần giúp GV thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học; Giúp SV có môi trường học tập và rèn luyện TDTT tốt nhất.

Nội dung: Xác định được nội dung, cách thức, văn bản quy định, văn bản hỗ trợ quản lý, tổ chức, triển khai công tác GDTC của Đảng, Chính phủ, Bộ GD&ĐT. Xây dựng đề xuất ban hành các văn bản hỗ trợ GV và SV thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong công tác GDTC và hoạt động TDTT.

Tổ chức thực hiện: Xây dựng các hệ thống văn bản, quy định chặt chẽ, chi tiết về chức năng, nhiệm vụ về công tác GDTC của nhà trường; Xây dựng và ban hành các văn bản về chế độ chính sách cho GV GDTC ngang với GV các môn khác (tính giờ trong giảng dạy chính khóa, ngoại khóa, giờ chuẩn...); Xây dựng và ban hành các văn bản về chế độ chính sách ưu tiên cho SV trong các đội tuyển đạt thành tích xuất sắc, vận động viên đạt đẳng cấp quốc gia...

2.3.5. Đổi mới nội dung, chương trình giáo dục thể chất chính khóa và hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa

Mục đích: Nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập TDTT để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho SV.

Nội dung: Xây dựng, rà soát, cải tiến, điều chỉnh chương trình GDTC (chính khóa, ngoại khóa) khoa học,

theo mục tiêu của nhà trường, phù hợp với thực trạng, đáp ứng nhu cầu của SV và đúng theo qui định.

Tổ chức thực hiện: Xây dựng và ban hành chương trình GDTC đúng theo quy định của BGD&ĐT [4] và phù hợp với điều kiện của Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương; Cải tiến nội dung chương trình GDTC theo hướng môn tự chọn, tăng mật độ vận động, đa dạng, phong phú giúp SV vận động nhiều hơn và phù hợp với nhu cầu học tập và rèn luyện; Thường xuyên tiến hành rà soát, điều chỉnh chương trình GDTC và đề cương các môn học đáp ứng nhu cầu của xã hội đảm bảo về kiến thức, kỹ năng cho SV; Cải tiến nội dung và hình thức TDTT ngoại khóa theo hướng đa dạng hóa các môn thể thao, ưu tiên các môn thể thao quần chúng, thành lập mới các câu lạc bộ có huấn luyện viên [5], [6], qua đó thu hút SV tham gia tập luyện; Mở rộng và tăng cường tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao trong và ngoài trường, xây dựng đội tuyển các môn thể thao cho SV .

2.4. Kiểm định các biện pháp đã lựa chọn

Trên cơ sở các biện pháp nâng cao thể chất cho SV đã được xây dựng, tác giả đã phỏng vấn các chuyên gia để trưng cầu ý kiến về tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp. Các ý kiến của chuyên gia được đánh giá theo thang đo Likert 5 bậc. Kết quả được trình bày tại bảng 4.

TT	Nội dung	Tính cần thiết		Tính khả thi	
		X	δ	X	δ
1	Mục đích của biện pháp	4.54	0.51	4.56	0.52
2	Nội dung của biện pháp	4.34	0.48	4.25	0.45
3	Tổ chức thực hiện	4.42	0.56	4.38	0.54

Bảng 4: Kết quả đánh giá biện pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV (n=34)

Kết quả trưng cầu ý kiến bảng 4 cho thấy, các biện pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV được các chuyên gia đồng thuận cao, đánh giá theo thang đo Likert đạt từ 4.25 đến 4.56 ở cả tính cần thiết và tính khả thi, cho phép ứng dụng vào thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương.

3. Kết luận

Có thể nói, công tác GDTC và hoạt động TDTT nói chung hay hoạt động TDTT ngoại khóa trong nhà trường các cấp là một mặt giáo dục quan trọng trong sự nghiệp GD&ĐT, góp phần thực hiện mục tiêu: Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công tác GDTC cho SV Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương là: Nhận thức về vị trí, vai trò của GDTC trong cán bộ quản lý, GV, SV; Công tác hướng dẫn TDTT ngoại khóa cho SV; Nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy môn học; Chế độ, chính sách dành cho những người làm công tác GDTC trong nhà trường; Kinh phí dành cho các hoạt động tập luyện và thi đấu TDTT; Cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ dành cho GDTC; Chất lượng và số lượng đội ngũ GV GDTC. Nghiên cứu đã lựa chọn và xây dựng được nội dung của 5 giải pháp nhằm nângcao hiệu quả công tác GDTC cho SV. Các giải pháp này được cán bộ quản lí và GV GDTC tán thành cao với kết quả phỏng vấn đạt từ 85.29% đến 100% ở mức rất cần thiết.

Tài liệu tham khảo

[1] Nguồn: https://spnttw.edu.vn/gioi-thieu-chung.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường.*

[3] Quốc hội (2013), *Luật Giáo dục*, Luật số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2020.

[4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2001), *Quyết định số 14/2001/QĐ-BGDĐT, ngày 03/5/2001 về việc ban hành quy chế giáo dục thể chất và y tế trường học.*

[5] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 23/12/2008 quy định tổ chức hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên.*

[6] Ủy ban Thể dục thể thao (2003), *Quyết định số 1589/2003/QĐ-UBTDTT, ngày 19/09/2003 về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao ở cơ sở.*

[7] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008*), Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18/9/2008 quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên.*

[8] Lê Văn Long (2010), *Tuyển tập nghiên cứu khoa học giáo dục thể chất, y tế trường học*, NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.